

THỰC THI PHÁP LUẬT VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG TRONG SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP Ở VIỆT NAM HIỆN NAY

LƯƠNG TRÍ TUỆ

Công ty Luật TNHH MTV Bình Yên - Thành phố Hồ Chí Minh

Binh Yen Law Company Limited - Ho Chi Minh City

Email: luongtue806@gmail.com

Ngày nhận bài: 6/8/2026

Ngày sửa bài: 21/8/2026

Ngày duyệt đăng bài: 3/9/2026

Tóm tắt:

Bảo vệ môi trường trong sản xuất nông nghiệp là yêu cầu quan trọng nhằm bảo đảm phát triển nông nghiệp theo hướng bền vững và sử dụng hiệu quả tài nguyên. Bài viết phân tích thực trạng thực thi pháp luật về bảo vệ môi trường trong sản xuất nông nghiệp ở Việt Nam, tập trung vào việc quản lý chất thải, sử dụng phân bón, thuốc bảo vệ thực vật và trách nhiệm của các chủ thể sản xuất. Trên cơ sở nhận diện những kết quả đạt được và một số hạn chế trong quá trình thực thi, bài viết đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật, tăng cường trách nhiệm của các chủ thể và góp phần bảo vệ môi trường trong sản xuất nông nghiệp.

Từ khóa: pháp luật môi trường, sản xuất nông nghiệp, bảo vệ môi trường, thực thi pháp luật, Luật Kinh tế

Enforcement of environmental protection law in agricultural production in Vietnam

Abstract:

Environmental protection in agricultural production is essential to ensuring sustainable agricultural development and the efficient use of natural resources. This study examines the current enforcement of environmental protection law in agricultural production in Vietnam, with a focus on waste management, the use of fertilizers and pesticides, and the responsibilities of agricultural producers. Based on an assessment of the achievements and remaining limitations in law enforcement, the study proposes solutions to improve the effectiveness of legal implementation, strengthen the responsibilities of relevant actors, and contribute to environmental protection in agricultural production.

Keywords: environmental law, agricultural production, environmental protection, law enforcement, economic law

1. Đặt vấn đề

Sản xuất nông nghiệp giữ vai trò quan trọng trong nền kinh tế, nhưng quá trình sản xuất, kinh doanh nông nghiệp cũng phát sinh nhiều vấn đề về môi trường, đặc biệt từ việc sử dụng phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, hóa chất và quản lý chất thải. Điều này đặt ra yêu cầu hoàn thiện và thực thi hiệu quả pháp luật về bảo vệ môi trường, bảo đảm hài hòa giữa phát triển kinh tế nông nghiệp và yêu cầu bảo vệ môi trường.

Những năm qua, Việt Nam đã từng bước hoàn thiện hệ thống pháp luật về bảo vệ môi trường và xác lập trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân trong hoạt động sản xuất, kinh doanh. Tuy hệ thống pháp luật đã quy định tương đối cụ thể trách nhiệm của tổ chức, cá nhân trong bảo vệ môi trường trong sản xuất nông nghiệp, việc tổ chức thực hiện vẫn đặt ra yêu cầu tiếp tục hoàn thiện cơ chế quản lý, kiểm tra, giám sát và bảo đảm tuân thủ pháp luật (Trần Linh Huân & Lê Thị Châu Giang, 2025).

Bài viết phân tích thực trạng thực thi pháp luật về bảo vệ môi trường trong sản xuất nông nghiệp ở Việt Nam hiện nay, từ đó đề xuất một số kiến nghị nhằm nâng cao hiệu quả thực thi pháp luật và bảo đảm phát triển nông nghiệp bền vững.

2. Phương pháp nghiên cứu

Bài viết sử dụng phương pháp phân tích, tổng hợp và hệ thống hóa các quy định pháp luật hiện hành về bảo vệ môi trường trong sản xuất nông nghiệp. Phương pháp phân tích được sử dụng để làm rõ nội dung, trách nhiệm pháp lý của các chủ thể và cơ chế thực thi pháp luật; phương pháp tổng hợp nhằm khái quát những kết quả, hạn chế trong quá trình thực hiện. Bên cạnh đó, bài viết sử dụng phương pháp nghiên cứu luật học, kết hợp đối chiếu các quy định pháp luật có liên quan để đánh giá tính phù hợp và hiệu quả của cơ chế thực thi. Trên cơ sở đó, bài viết đề xuất một số kiến nghị hoàn thiện và nâng cao hiệu quả thực thi pháp luật.

3. Kết quả nghiên cứu và thảo luận

3.1. Cơ sở lý luận và pháp lý về thực thi pháp luật bảo vệ môi trường trong sản xuất nông nghiệp

3.1.1. Khái niệm và đặc điểm thực thi pháp luật về bảo vệ môi trường trong sản xuất nông nghiệp

Thực thi pháp luật về bảo vệ môi trường trong sản xuất nông nghiệp có thể hiểu là quá trình các cơ quan nhà nước, tổ chức, cá nhân thực hiện quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm pháp lý nhằm phòng ngừa, kiểm soát và khắc phục tác động của hoạt động sản xuất nông nghiệp đối với môi trường. Nội dung này gắn trực tiếp với việc điều chỉnh hành vi của các chủ thể sản xuất, kinh doanh và bảo đảm sự cân bằng giữa lợi ích kinh tế với yêu cầu bảo vệ môi trường.

Đặc điểm của lĩnh vực này là chịu sự điều chỉnh đồng thời của pháp luật bảo vệ môi trường và pháp luật chuyên ngành về trồng trọt, chăn nuôi, bảo vệ và kiểm dịch thực vật. Vì vậy, việc thực thi pháp luật đòi hỏi sự phối hợp giữa các chủ thể quản lý cũng như trách nhiệm tuân thủ của các tổ chức, doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ gia đình và cá nhân tham gia sản xuất nông nghiệp.

3.1.2. Nội dung pháp luật về bảo vệ môi trường trong sản xuất nông nghiệp

Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 quy định trực tiếp về bảo vệ môi trường trong sản xuất nông nghiệp. Theo đó, tổ chức, cá nhân sản xuất, nhập khẩu, kinh doanh và sử dụng thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y phải tuân thủ các yêu cầu về bảo vệ môi trường; bao bì, dụng cụ đựng phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y sau sử dụng phải được thu gom, xử lý theo quy định về quản lý chất thải (Quốc hội, 2020).

Các quy định này được cụ thể hóa bởi pháp luật chuyên ngành. Luật Trồng trọt năm 2018 quy định trách nhiệm của tổ chức, cá nhân trong sử dụng và quản lý vật tư nông nghiệp, đồng thời đặt ra các yêu cầu đối với hoạt động canh tác hữu cơ (Quốc hội, 2018). Luật Chăn nuôi năm 2018 quy định về xử lý chất thải chăn nuôi, góp phần kiểm soát tác động môi trường phát sinh từ hoạt động chăn nuôi (Quốc hội, 2018,). Đối với thuốc bảo vệ thực vật, Luật Bảo vệ và kiểm dịch thực vật năm 2013 quy định trách nhiệm của tổ chức, cá nhân trong sử dụng, bảo quản và xử lý thuốc bảo vệ thực vật, qua đó hình thành cơ sở pháp lý cho việc kiểm soát các nguồn gây ô nhiễm trong sản xuất nông nghiệp (Quốc hội, 2013).

Bên cạnh các luật chuyên ngành, Nghị định số 08/2022/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường và đã được tiếp tục sửa đổi, bổ sung, trong đó có Nghị định số 48/2026/NĐ-CP. Việc cập nhật các quy định này cho thấy, pháp luật về môi trường tiếp tục được hoàn thiện để đáp ứng yêu cầu quản lý trong thực tiễn.

3.1.3. Vai trò của thực thi pháp luật đối với hoạt động sản xuất nông nghiệp

Thực thi pháp luật về bảo vệ môi trường góp phần xác lập trách nhiệm pháp lý của các chủ thể sản xuất, kinh doanh nông nghiệp, kiểm soát các hoạt động có nguy cơ gây ô nhiễm và bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của cộng đồng. Đồng thời, việc tuân thủ các yêu cầu môi trường còn có ý nghĩa kinh tế khi góp phần nâng cao chất lượng sản phẩm, giảm chi phí khắc phục ô nhiễm và tạo điều kiện cho nông nghiệp phát triển ổn định, bền vững.

Đặng Hoàng Sơn (2023) chỉ rõ, bảo vệ môi trường trong canh tác nông nghiệp có quan hệ với việc sử dụng đất, nước, hóa chất, phân bón và thuốc bảo vệ thực vật; hoàn thiện pháp luật trong lĩnh vực này là một trong những điều kiện để nâng cao hiệu quả quản lý và phát triển nông nghiệp bền vững. Do đó, vấn đề cần tiếp tục xem xét không chỉ là sự đầy đủ của quy định pháp luật mà còn là hiệu quả tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm trên thực tế.

3.2. Thực tiễn thực thi pháp luật về bảo vệ môi trường trong sản xuất nông nghiệp và những vấn đề đặt ra

3.2.1. Thực tiễn thực thi pháp luật về bảo vệ môi trường trong sản xuất nông nghiệp

Hệ thống pháp luật hiện hành đã xác định tương đối cụ thể trách nhiệm của các chủ thể trong bảo vệ môi trường trong sản xuất nông nghiệp. Trên thực tế, các yêu cầu pháp lý đã được triển khai thông qua quản lý vật tư nông nghiệp, kiểm soát chất thải chăn nuôi, thu gom bao bì thuốc bảo vệ thực vật và xây dựng các mô hình sản xuất theo hướng an toàn, hữu cơ, tuần hoàn. Ở cấp quản lý địa phương, cơ quan chuyên môn về trồng trọt và bảo vệ thực vật được giao nhiệm vụ hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường trong sản xuất trồng trọt, đồng thời thúc đẩy các mô hình nông nghiệp hữu cơ, tuần hoàn và sinh thái.

Đối với hoạt động kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật, pháp luật đã thiết lập các điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị và nhân lực đối với cơ sở kinh doanh. Nghiên cứu của Lê Thanh Hiệp (2020) cho thấy, việc quy định điều kiện kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật có ý nghĩa kiểm soát hoạt động cung ứng loại vật tư có khả năng tác động trực tiếp đến sức khỏe con người và môi trường; đồng thời đặt ra yêu cầu tiếp tục chú trọng tổ chức thực hiện và kiểm tra việc tuân thủ.

Đối với chăn nuôi, chính sách pháp luật cũng đã chuyển dần từ yêu cầu xử lý chất thải sang khuyến khích các giải pháp nâng cao hiệu quả xử lý chất thải và phát triển chăn nuôi theo hướng bền vững. Nghị

định số 106/2024/NĐ-CP, chẳng hạn, đã đưa nội dung khuyến khích xử lý chất thải chăn nuôi vào nhóm chính sách hỗ trợ nâng cao hiệu quả chăn nuôi.

Nhìn chung, thực tiễn cho thấy pháp luật về bảo vệ môi trường trong sản xuất nông nghiệp đang được triển khai theo hướng kết hợp giữa yêu cầu bắt buộc về tuân thủ pháp luật và cơ chế hỗ trợ, khuyến khích chuyển đổi phương thức sản xuất. Đây là hướng tiếp cận phù hợp với đặc điểm của hoạt động nông nghiệp, trong đó chủ thể sản xuất có quy mô và điều kiện kinh tế rất khác nhau.

3.2.2. Một số vấn đề đặt ra trong thực thi pháp luật về bảo vệ môi trường trong sản xuất nông nghiệp

Thứ nhất, việc thực thi pháp luật cần tiếp tục gắn chặt hơn giữa quy định về bảo vệ môi trường với pháp luật chuyên ngành nông nghiệp. Các quy định hiện được phân bố trong nhiều văn bản về môi trường, trồng trọt, chăn nuôi và bảo vệ thực vật. Nghiên cứu của Trần Linh Huân và Lê Thị Châu Giang (2025) cũng tiếp cận vấn đề từ yêu cầu rà soát, hoàn thiện pháp luật về bảo vệ môi trường trong hoạt động sản xuất nông nghiệp.

Thứ hai, cần nâng cao hiệu quả kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm, nhất là đối với những hoạt động phát sinh chất thải và sử dụng vật tư có nguy cơ tác động đến môi trường. Vấn đề này không chỉ liên quan đến trách nhiệm của cơ quan quản lý mà còn gắn với trách nhiệm pháp lý của doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ gia đình và cá nhân sản xuất.

Thứ ba, cần tăng cường các cơ chế kinh tế khuyến khích chủ thể tuân thủ pháp luật môi trường. Đối với sản xuất nông nghiệp, nếu chỉ sử dụng biện pháp xử phạt mà thiếu các chính sách hỗ trợ chuyển đổi công nghệ, xử lý chất thải và phát triển mô hình sản xuất xanh thì khả năng tuân thủ bền vững sẽ bị hạn chế. Vì vậy, pháp luật cần tiếp tục kết hợp giữa nghĩa vụ bắt buộc, chế tài và chính sách hỗ trợ.

Thứ tư, cần làm rõ hơn trách nhiệm môi trường trong chuỗi sản xuất và kinh doanh nông nghiệp. Việc kiểm soát môi trường không chỉ dừng ở người trực tiếp sản xuất mà cần được đặt trong toàn bộ chuỗi từ cung ứng vật tư, sản xuất, thu gom, xử lý chất thải đến tiêu thụ sản phẩm. Đây là yêu cầu có ý nghĩa cả về bảo vệ môi trường và nâng cao tính bền vững, khả năng cạnh tranh của sản phẩm nông nghiệp Việt Nam.

4. Kết luận và khuyến nghị

Thực thi pháp luật về bảo vệ môi trường trong sản xuất nông nghiệp có ý nghĩa quan trọng đối với việc bảo đảm quyền, nghĩa vụ của các chủ thể sản xuất, kiểm soát tác động môi trường và duy trì tính bền vững của hoạt động kinh tế nông nghiệp. Hệ thống pháp luật hiện hành đã từng bước xác lập trách nhiệm của các chủ thể và cơ chế quản lý tương đối cụ thể. Tuy nhiên, để nâng cao hiệu quả thực thi, cần tiếp tục hoàn thiện pháp luật và tăng cường các điều kiện bảo đảm thực hiện trên thực tế.

Thứ nhất, tiếp tục rà soát, đồng bộ hóa các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường với pháp luật chuyên ngành về trồng trọt, chăn nuôi và bảo vệ thực vật, hạn chế chồng chéo và tạo thuận lợi cho chủ thể sản xuất trong quá trình áp dụng.

Thứ hai, nâng cao hiệu quả kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm, tập trung vào việc sử dụng thuốc bảo vệ thực vật, phân bón, quản lý chất thải chăn nuôi và thu gom, xử lý bao bì vật tư nông nghiệp sau sử dụng.

Thứ ba, tăng cường các chính sách kinh tế hỗ trợ chủ thể sản xuất tuân thủ pháp luật môi trường, nhất là hỗ trợ công nghệ xử lý chất thải, sản xuất hữu cơ, sản xuất tuần hoàn và sử dụng vật tư thân thiện với môi trường.

Thứ tư, nâng cao trách nhiệm pháp lý và nhận thức của các chủ thể trong chuỗi sản xuất nông nghiệp, đồng thời tăng cường hướng dẫn, phổ biến pháp luật để doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ gia đình và cá nhân chủ động thực hiện các yêu cầu về bảo vệ môi trường ■

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

Chính phủ. (2026). Nghị định số 48/2026/NĐ-CP ngày 29/01/2026 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06/01/2025.

Đặng Hoàng Sơn. (2023). Pháp luật về bảo vệ môi trường trong canh tác nông nghiệp ở Việt Nam hiện nay. Tạp chí Công Thương. <https://tapchicongthuong.vn/phap-luat-ve-bao-ve-moi-truong-trong-can-tac-nong-nghiep-o-viet-nam-hien-nay-113989.htm>

Lê Thanh Hiệp. (2020). Các quy định về điều kiện đối với cơ sở mua bán thuốc bảo vệ thực vật và những vấn đề đặt ra. Tạp chí Công Thương. <https://tapchicongthuong.vn/cac-quy-dinh-ve-dieu--u-kie--n-do--i-vo--i-co-so--mua-ba--n-thuoc-bao-ve-thuc-vat-va-nhung-van-de-dat-ra-74712.htm>

Quốc hội. (2013). Luật số 41/2013/QH13: Luật Bảo vệ và kiểm dịch thực vật, ban hành ngày 25/11/2013.

Quốc hội. (2018). Luật số 31/2018/QH14: Luật Trồng trọt, ban hành ngày 19/11/2018.

Quốc hội. (2018). Luật số 32/2018/QH14: Luật Chăn nuôi, ban hành ngày 19/11/2018.

Quốc hội. (2020). Luật số 72/2020/QH14: Luật Bảo vệ môi trường, ban hành ngày 17/11/2020.

Quốc hội. (2025). Luật số 146/2025/QH15: Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường, ban hành ngày 11/12/2025.

Trần Linh Huân, & Lê Thị Châu Giang. (2025). Pháp luật Việt Nam về bảo vệ môi trường trong hoạt động sản xuất nông nghiệp - thực trạng và một số kiến nghị hoàn thiện. Tạp chí Khoa học Pháp lý Việt Nam, 10(194), 96-104. <https://doi.org/10.70236/khplvn.360>